

Số: 118 /2003/ QĐ/BNN

Hà Nội, ngày 3 tháng 11 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**
**Quy định chức năng nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định 13/CP ngày 02 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ ban hành quy định về công tác khuyến nông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

Quyết định:

Điều 1. Vị trí chức năng

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia là đơn vị sự nghiệp có thu thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến diêm, khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn (sau đây gọi chung là khuyến nông) trên phạm vi cả nước nhằm hướng dẫn trợ giúp nông dân phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia có tư cách pháp nhân, có kinh phí hoạt động, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ của Trung tâm

1. Xây dựng trình Bộ văn bản pháp luật; chính sách về khuyến nông nhằm trợ giúp nông dân: xoá đói giảm nghèo; tăng cường sức cạnh tranh hàng hoá chủ lực; xây dựng mô hình hợp tác xã và xã điểm mô hình nông thôn mới.

2. Tổng hợp kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm, đề xuất dự kiến phân bổ kinh phí về các dự án khuyến nông trình Bộ theo quy định. Hướng dẫn thực hiện sau khi được phê duyệt các chương trình, dự án khuyến nông theo phân công phân cấp.

3. Đầu mối ký kết hợp đồng; tổ chức thực hiện các chương trình dự án khuyến nông được giao; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật mới và phối hợp nhân rộng các mô hình hoạt động khuyến nông được lựa chọn.

4. Được ký kết và triển khai thực hiện các hợp đồng liên kết, hợp tác, dịch vụ về khuyến nông với các tổ chức, cá nhân; chịu trách nhiệm về hiệu quả các chương trình, dự án khuyến nông do Trung tâm trực tiếp thực hiện theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn về tổ chức và phương pháp hoạt động khuyến nông phù hợp với đặc điểm kinh tế xã hội của từng vùng trong cả nước.

6. Xây dựng chương trình, giáo trình, hướng dẫn tập huấn kỹ thuật và nghiệp vụ cho cán bộ, khuyến nông viên và nông dân.

7. Tổ chức hoặc tham gia các hội thi, hội thảo, hội chợ, triển lãm, tham quan liên quan đến hoạt động khuyến nông.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý, sử dụng tài sản, vật tư, kinh phí, lao động và các nguồn lực được giao theo quy định.

10. Theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo kết quả các chương trình, dự án khuyến nông trong quá trình thực hiện sau khi được duyệt.

11. Thực hiện nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo:

Lãnh đạo Trung tâm có Giám đốc và các Phó Giám đốc do Bộ trưởng bổ nhiệm theo quy định.

Giám đốc Trung tâm điều hành hoạt động của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Phó Giám đốc Trung tâm giúp việc Giám đốc Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Số lượng Phó Giám đốc Trung tâm không quá ba người, trường hợp vượt quá phải báo cáo Bộ trưởng.

2. Tổ chức của Trung tâm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp (bao gồm cả tài chính).

b) Phòng Khuyến nông khuyến lâm.

c) Phòng Khuyến nông chăn nuôi.

d) Phòng Khuyến khích phát triển hợp tác xã và ngành nghề nông thôn.

đ) Phòng Thông tin- Huấn luyện.

Giám đốc Trung tâm quy định nhiệm vụ, bố trí biên chế, quy chế hoạt động của các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ theo quy định hiện hành; xây dựng trình Bộ phê duyệt quy chế làm việc của Trung tâm và triển khai thực hiện.

Điều 4. Quản lý tài chính

1. Kinh phí lương và hoạt động bộ máy của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia được hưởng theo quy định của đơn vị sự nghiệp khác đến khi được Nhà nước cho phép trích tỷ lệ chi phí quản lý từ các chương trình, dự án khuyến nông và hoạt động có thu do Trung tâm thực hiện.

2. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia chịu trách nhiệm quản lý, quyết toán đánh giá hiệu quả hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo Chính phủ. Bãi bỏ những quy định trước đây của Bộ trái với quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Khuyến nông và khuyến lâm, Giám đốc Trung tâm khuyến nông Trung ương chịu trách nhiệm bàn giao nguyên trạng Trung tâm khuyến nông Trung ương cho Giám đốc Trung tâm khuyến nông Quốc gia.

2. Giám đốc Trung tâm khuyến nông Quốc gia, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6
- Các Bộ, cơ quan TW,
- Các Sở NN&PTNT
- Công báo CP.
- Lưu VT+TCCB.

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT
TRIỂN NÔNG THÔN**

Lê Huy Ngọ (đã ký)